

Số: 44 /KH-LĐLĐ

Ninh Bình, ngày 15 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Liên đoàn Lao động tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Chỉ thị 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 05-CT/TW) và các văn bản của tỉnh về công tác giảm nghèo.

2. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và đoàn viên, CNVCLĐ đối với công tác giảm nghèo, sự phối hợp chặt chẽ của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội địa phương trong thực hiện công tác giảm nghèo.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch phải kịp thời bổ sung, cập nhật các chủ trương, chính sách của Trung ương, các nhiệm vụ mới cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn; các cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương phải chủ động sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác giảm nghèo của đơn vị, địa phương; tăng cường kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc, điều chỉnh biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; cải thiện đời sống tăng thu nhập của đoàn viên, CNVCLĐ nghèo; nhất là đoàn viên, CNVCLĐ ở miền núi, khu vực nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi nhất để họ tiếp cận các dịch vụ cơ bản: Y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin, việc làm, bảo hiểm xã hội.

2. Mục tiêu

- Phấn đấu đến cuối năm 2025, số hộ nghèo trong CNVCLĐ giảm 70% so với năm 2021. Cuối năm 2030 đạt mục tiêu giảm nghèo theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra.

- Bảo đảm 100% hộ nghèo thuộc đối tượng được thụ hưởng chính sách từ các chương trình, dự án giảm nghèo bền vững của Trung ương, của tỉnh và tổ chức công đoàn về hỗ trợ giáo dục, y tế, nhà ở, tín dụng ưu đãi, hỗ trợ đào tạo nghề, tạo việc làm, xuất khẩu lao động, nước sạch và vệ sinh, tiếp cận thông tin, hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa kinh tế.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác giảm nghèo bền vững

- Phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bền vững.

- Các cấp công đoàn xác định công tác giảm nghèo là chủ trương lớn, là nhiệm vụ chính trị, quan trọng, thường xuyên của các cấp, các ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và đoàn viên, công nhân viên chức lao động.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch giảm nghèo bền vững, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn và chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Tăng cường hoạt động phối hợp giám sát và phân biện xã hội với các cơ quan chức năng đồng cấp trong công tác giảm nghèo. Tiếp tục phát động các phong trào, cuộc vận động để huy động nguồn lực, sự tham gia hưởng ứng của đoàn viên, CNVCLĐ trong công tác giảm nghèo bền vững.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, CNVCLĐ, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về tiếp cận nghèo đa chiều, về mục tiêu giảm nghèo bền vững với phương pháp và cách làm phù hợp, tạo sự đồng thuận, chung tay vì người nghèo trong đoàn viên, CNVCLĐ tại mỗi địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đoàn viên, CNVCLĐ về công tác giảm nghèo nhằm phát huy tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo của đoàn viên, người lao động; xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội; biểu dương và nhân rộng các gương điển hình của đoàn viên, người lao động là hộ nghèo trong nỗ lực vươn lên thoát nghèo.

3. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho công tác giảm nghèo

- Sử dụng hiệu quả, kịp thời nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia; phát huy tối đa hiệu quả của nguồn vốn vay giải quyết việc làm cho đoàn viên, người lao động của Tổng Liên đoàn thông qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động bị mất việc làm được vay vốn để phát triển kinh tế duy trì cuộc sống.

- Vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân, đoàn viên, CNVCLĐ đóng góp xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa và An sinh xã hội” của tỉnh, huyện và xã; Quỹ “Vì người nghèo” do Trung ương phát động hằng năm. Huy động đoàn viên, CNVCLĐ cùng góp vốn thực hiện các mô hình giảm nghèo, đóng góp ngày công xây dựng các công trình phúc lợi, công trình phục vụ sinh kế của cộng đồng nhằm tăng cường ý thức, trách nhiệm của đoàn viên, CNVCLĐ khi tham gia thực hiện Chương trình.

- Hằng năm, các cấp công đoàn vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tổ chức cá nhân ủng hộ nguồn lực để hỗ trợ đoàn viên, CNVCLĐ nghèo, có hoàn cảnh khó khăn; phối hợp tổ chức có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ xây nhà “Mái ấm công đoàn” vào dịp “Tháng công nhân”, “Tết Sum vầy”.

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài chính công đoàn; ưu tiên nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chăm lo cho đoàn viên, người lao động; đặc biệt là đoàn viên, người lao động nghèo, có hoàn cảnh khó khăn.

4. Duy trì thực hiện và hoàn thiện các Quỹ để hỗ trợ đoàn viên, người lao động nghèo

- Tiếp tục duy trì, phát triển “Quỹ mái ấm công đoàn” hỗ trợ đoàn viên, người lao động nghèo có hoàn cảnh khó khăn để sửa chữa nhà ở, xây nhà ở mới.

- Tham mưu, đề xuất thành lập “Quỹ trợ vốn” cho công nhân lao động nghèo, công nhân lao động có hoàn cảnh khó khăn phát triển kinh tế, tăng thu nhập.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW. Tham mưu, đề xuất với tỉnh thành lập “Quỹ trợ vốn” cho công nhân lao động nghèo, hoàn cảnh khó khăn để phát triển kinh tế; phối hợp tham gia với các cơ quan chức năng đồng cấp trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách giảm nghèo; hằng năm, tổng hợp số lượng đoàn viên, người lao động là hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn đề xuất hỗ trợ; định kỳ sơ kết, tổng kết báo cáo UBND tỉnh.

Quản lý, phân bổ nguồn vốn “Quỹ quốc gia giải quyết việc làm” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đảm bảo đúng đối tượng để đoàn viên, CNVCLĐ tạo việc làm mới, tăng thu nhập vươn lên thoát nghèo.

2. Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố và các Công đoàn ngành

Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ đóng góp xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa và An sinh xã hội” của tỉnh, huyện và xã; Quỹ “Vì người nghèo” do Trung ương phát động hằng năm.

Hằng năm, khảo sát nắm tình hình đời sống, việc làm, thu nhập để có các giải pháp huy động các nguồn lực hỗ trợ từ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân kịp thời hỗ trợ đoàn viên, CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt là hộ nghèo, cận nghèo có khó khăn về nhà ở; gia đình đoàn viên, CNVCLĐ ốm đau, mắc bệnh hiểm nghèo.

Phối hợp với ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương tuyên truyền cho đoàn viên, CNVCLĐ Hướng dẫn số 2526/NHCSXH-TDSV ngày 27/7/2016 của Ngân hàng Chính sách xã hội về Hướng dẫn Nghiệp vụ cho vay ưu đãi để mua, thuê mua nhà ở xã hội; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà để ở.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm đánh giá kết quả việc tổ chức, triển khai thực hiện.

2. Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, Công đoàn ngành xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả về Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động Liên đoàn Lao động tỉnh.

Đề nghị Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố, các Công đoàn ngành nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả. / *kim*

Nơi nhận:

- LĐLĐ các H, TP, CDN; (t/hiện)
- Lưu: VT, Ban CSPL&QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Kim Long